TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 21/2024/QĐCNTTLH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Đan Phượng, ngày 15 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn M về con chung và tài sản chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 21 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 3 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Cụm 4, xã Đ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Cụm 4, xã Đ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo qui định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn M có 03 con chung là cháu Nguyễn Kiều A, sinh ngày 09/12/1999, cháu Nguyễn Minh P, sinh ngày 23/6/2005,

cháu Nguyễn Văn Việt D, sinh ngày 30/12/2012. Do cháu Kiều Anh, cháu Phương đã đủ tuổi trưởng thành đều có khả năng lao động nên chị Tâm và anh Minh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hai bên thỏa thuận anh Nguyễn Văn M nuôi cháu Nguyễn Văn Việt D cho đến khi cháu Duy đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Anh Nguyễn Văn M không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Nguyễn Thị T cho đến khi anh Nguyễn Văn M có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Chị Nguyễn Thị T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, về nợ chung: Chị Tâm và anh Minh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CC THADS huyện Đan Phượng;
- Ủy ban nhân dân xã Đ
(ngày ĐK KH 29/3/1999);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết